

BÁO CÁO

Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng đầu năm 2025

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Công văn số 981/SVHTTDL-VP ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 01/2024/Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng-TTTP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ.

Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng kính báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng đầu năm 2025, như sau:

Phần I VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong 9 tháng đầu năm 2025, Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng không có tiếp nhận đơn thư về khiếu nại, tố cáo.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

Không có.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

Trong 9 tháng đầu năm 2025, không có công dân đến đơn vị để liên hệ giải quyết công việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển

đến theo quy định, ...)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 0 số đơn đã xử lý/ 0 Tổng số đơn tiếp nhận.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 0 số đơn.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0 số đơn.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 số đơn.

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 0 số đơn.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 0 số đơn.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 số đơn.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 0 số đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 số đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/ tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0/0.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: 0/0.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không có.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...: Không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0 số đơn.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho

tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm,...: Không có.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không có.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, ...: Không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0/0 vụ việc.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm: Không có.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong 9 tháng đầu năm 2005, cấp ủy, lãnh đạo đơn vị đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trọng tâm là Luật Tiếp công dân 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân, Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về quy định quy trình tiếp công dân, Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản nước nhà nước của thanh tra Chính phủ, Thông tư số 02/2025/TT-TTCP ngày 25/6/2025 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thực hiện một số quy định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp.

Kịp thời đăng tải, chia sẻ các thông tin, tin, bài, các văn bản về những chủ trương, đường lối của Đảng, Chính phủ và các Bộ, ngành chức năng và thành phố trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên phần mềm quản lý văn bản điều hành, nhóm zalo của đơn vị, trang thông tin điện tử của đơn vị...nhằm tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. chủ động cung cấp thông tin có định hướng cho đảng viên, viên chức, người lao động của đơn vị về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới:

+ Kế hoạch số 31/KH-TTDTT ngày 06/02/2025 của Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng về theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Trung tâm.

+ Kế hoạch số 40/KH-TTDTT ngày 20/02/2025 của Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng về triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL và công tác pháp chế của Trung tâm.

+ Kế hoạch số 42/KH-TTDTT ngày 24/02/2025 của Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025.

+ Kế hoạch số 57/KH-TTDTT ngày 06/3/2025 của Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng về triển khai thực hiện công tác quản lý tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025.

+ Kế hoạch số 196/KH-TTDTT ngày 06/6/2025 của Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng về triển khai Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng CAND giai đoạn 2021-2027” năm 2025 của Trung tâm.

+ Kế hoạch số 196/KH-TTDTT ngày 06/6/2025 của Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng về triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” năm 2025 của Trung tâm.

+ Kế hoạch số 237/KH-TTDTT ngày 02/7/2025 của Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2025 của Trung tâm.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): 0.

c) Thanh tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): Không có.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả (Đánh giá kết quả đạt được trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện quy định về tiếp công dân của người đứng đầu, nhất là Thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch UBND các xã, phường; tỷ lệ giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền so với mục tiêu; tỷ lệ thực hiện quyết

định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức và Nhân dân; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm; công tác xây dựng lực lượng; việc ứng dụng công nghệ thông tin và phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ...)

- Trong 9 tháng đầu năm 2025, lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt công tác tiếp công dân, thực hiện đúng quy định về tiếp công dân của người đứng đầu đơn vị (Trung tâm đã ban hành lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng năm 2025 của Giám đốc đơn vị tại Thông báo số 422/TB-TTDTT ngày 20/12/2024).

- Công tác phổ biến giáo dục pháp luật của Trung tâm được thực hiện với các nội dung, hình thức, phương pháp đa dạng, tạo điều kiện cho viên chức, người lao động trong đơn vị thuận tiện trong việc tiếp nhận thông tin và tuân thủ quy định về pháp luật như thông qua các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ của đơn vị; đăng tải các văn bản pháp luật chuyên ngành, văn bản pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...trên Trang thông tin điện tử của đơn vị để viên chức, người lao động của đơn vị cũng như các tổ chức, cá nhân hoạt động về thể thao dễ theo dõi và tìm hiểu.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc nghiên cứu, áp dụng các văn bản pháp luật liên quan đến ngành tại đơn vị chưa sâu. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được ban hành ngày càng nhiều với số lượng lớn, lại liên tục sửa đổi, bổ sung nên không thường xuyên tổ chức phổ biến đến tất cả các VCNLĐ, nhiều văn bản mới ban hành chưa cập nhật kịp thời.

3. Nguyên nhân

Hiện nay, Trung tâm không có viên chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật, cập nhật các văn bản pháp luật về chuyên ngành; viên chức làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật chủ yếu là kiêm nhiệm, không có chuyên môn ngành Luật. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật tại đơn vị chủ yếu là chia sẻ kiến thức, chia sẻ các văn bản pháp luật được gửi đến đơn vị.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH (Nêu dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo; những lĩnh vực, vấn đề, nội dung cụ thể có thể là nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo trong thời gian tiếp theo.)

Trong thời gian đến, dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo tại Trung tâm tiếp tục ổn định, không phát sinh đơn thư, tố cáo, khiếu nại.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt các Nghị quyết của Trung ương, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Triển khai kịp thời các chủ trương, đường lối, chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước đến VC, NLĐ đơn vị;

- Tiếp tục thực hiện tốt lịch tiếp công dân định kỳ hàng của Giám đốc đơn vị.
- Tập trung đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả các hình thức, biện pháp để tuyên truyền phổ biến đến viên chức và người lao động.
- Tham gia đầy đủ các lớp học về Chỉ thị, Nghị quyết... của Đảng và Nhà nước do Sở và các cấp tổ chức.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Không có.

Phần II

VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tập trung chỉ đạo và quán triệt thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về phòng, chống tham nhũng như: Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTNTC; các quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực, PCTNTC trong các lĩnh vực.

Chi ủy Chi bộ, Ban Giám đốc Trung tâm đã triển khai lồng ghép tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến toàn thể VC, NLĐ của đơn vị.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Ban Giám đốc Trung tâm đã phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng phòng chuyên môn trực thuộc đơn vị; định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát công tác thực hiện của VC, NLĐ thuộc Trung tâm. Trong 9 tháng đầu năm 2025, đơn vị không phát hiện vi phạm về tham nhũng, tiêu cực.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Qua rà soát các quy trình, quy chế chi tiêu nội bộ, đơn vị chưa phát hiện sơ hở dễ bị lợi dụng tham nhũng.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Lãnh đạo đơn vị xác định phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của đơn vị; Vì vậy, Chi ủy và lãnh đạo đơn vị phân công đồng chí Giám đốc, Bí thư Chi bộ phụ trách công tác phòng chống tham nhũng, đồng thời giao nhiệm vụ cho phòng Tổ chức Hành chính chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong toàn đơn vị; tham mưu, đề xuất lãnh đạo đơn vị giải pháp phòng ngừa và xử lý các vi phạm xảy ra trong đơn vị.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Hình thức tuyên truyền: Thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, họp toàn thể VC, NLĐ, họp chi bộ, hội nghị viên chức, người lao động; cử VC, NLĐ tham dự các lớp học Nghị quyết quán triệt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước do Đảng ủy Sở, lãnh đạo Sở tổ chức...

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): Trung tâm không có chức năng, quyền hạn thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của đơn vị nhằm tạo điều kiện tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống tham nhũng. Công khai

minh bạch trong mua sắm, sử dụng tài sản, tài chính nguồn ngân sách cấp, nguồn thu qua các hoạt động của đơn vị. Công khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chuyển đổi vị trí công tác, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức, người lao động tại đơn vị.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Triển khai thực hiện Luật viên chức; Luật lao động. Tiếp tục rà soát bổ sung các quy chế: Quy chế làm việc, Quy chế thực hiện dân chủ cơ quan, Quy chế chi tiêu nội bộ, ... Nhằm thực hiện đúng các quy định của pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Đơn vị chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Kế hoạch số 07/KH-TTDDTT ngày 09/01/2025 của Trung tâm Thể dục thể thao về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác năm 2025.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Về thực hiện cải cách hành chính: Ban hành Kế hoạch số 192/KH-TTDDTT ngày 05/6/2025 về công tác Cải cách hành chính năm 2025 và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 58/KH-SVHTTDL ngày 03/6/2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng.

- Về ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

+ Trung tâm đã triển khai ứng dụng tốt CNTT trong mọi mặt công tác của đơn vị.

+ Trung tâm đã thực hiện chi trả lương cho VC, NLĐ qua tài khoản ngân hàng; các khoản chi, thanh toán tại Trung tâm đều thực hiện qua hình thức không dùng tiền mặt.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Triển khai thực hiện kê khai tài sản đối với tất cả viên chức thuộc diện phải kê khai theo đúng quy định hiện hành.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Đơn vị không có trường hợp nào bị xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của đơn vị.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Đơn vị không có trường hợp nào vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): Không có.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có)

Không phát hiện trường hợp đề xảy ra tham nhũng.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương

Đơn vị không có trường hợp nào bị điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của cơ quan.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:

- + Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

- + Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt, đầy đủ và đúng các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu.

- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Đơn vị không có trường hợp nào bị áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác.

- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi đề xảy ra tham nhũng: Đơn vị không có trường hợp nào đề xảy ra tham nhũng.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra

- Số vụ việc, số đối tượng tham nhũng phát hiện trong kỳ báo cáo: Không có.

- Kết quả xử lý tham nhũng (hình sự, hành chính): Không có.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Đơn vị không có doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý trực tiếp.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đơn vị đã phối hợp với Đoàn Thanh niên tuyên truyền, vận động VC, NLĐ nêu cao tinh thần trách nhiệm, liêm chính, không để xảy ra các trường hợp tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong kỳ báo cáo, Trung tâm không phát sinh phản ánh, tố cáo liên quan đến hành vi tham nhũng tại đơn vị.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

Đơn vị chưa phát sinh trường hợp cần bảo vệ, khen thưởng người tố cáo hành vi tham nhũng.

6. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Đơn vị không có thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHƯNG

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương và nguyên nhân

Đơn vị thực hiện tốt các công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho VC, NLĐ của đơn vị. Thực hiện tốt các công tác kiểm tra, giám sát nên không có xảy ra các trường hợp vi phạm phòng, chống tham nhũng ở đơn vị.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Đơn vị không có trường hợp nào bị xử lý tham nhũng ở trong kỳ báo cáo và kỳ trước.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...)

Đơn vị sẽ không để xảy ra các trường hợp tham nhũng trong cơ quan.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng

Không có.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Trung tâm được triển khai đồng bộ, nghiêm túc, đúng quy định.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

So với năm 2024, tình hình phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở đơn vị vẫn tiếp tục ổn định, không phát sinh vụ việc tham nhũng.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Đơn vị hoàn thành tốt mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Trung tâm tuy đã được thực hiện thường xuyên nhưng hình thức còn đơn điệu, chưa phong phú, chưa tận dụng hiệu quả kênh thông tin điện tử, mạng xã hội để lan tỏa rộng rãi đến toàn thể viên chức, người lao động.

+ Nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng còn hạn chế: chưa có phần mềm quản lý chuyên biệt, chưa có kinh phí dành cho tuyên truyền, tập huấn.

- Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Hiện nay, Trung tâm không có viên chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật, cập nhật các văn bản pháp luật về chuyên ngành; viên chức làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật chủ yếu là kiêm nhiệm, không có chuyên môn ngành Luật. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật tại đơn vị chủ yếu là chia sẻ kiến thức, chia sẻ các văn bản pháp luật được gửi đến đơn vị.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Kế hoạch của Trung ương, UBND thành phố Đà Nẵng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Xác định phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là trọng tâm, gắn công tác phòng, chống tham nhũng với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của đơn vị.

- Tăng cường tính công khai, minh bạch, phát huy vai trò giám sát của viên chức, người lao động, tổ chức đoàn thể trong toàn Trung tâm.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin nhằm kiểm soát chặt chẽ các hoạt động tài chính, mua sắm công, quản lý nhân sự, góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Tổ chức quán triệt, phổ biến Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản chỉ đạo mới đến toàn thể viên chức, người lao động.

- Rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy trình nội bộ (quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công, công tác đấu thầu, mua sắm, tuyển dụng).

- Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong sử dụng ngân sách, quản lý tài sản công và công tác cán bộ.

- Nâng cao năng lực đội ngũ viên chức phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng; gắn kết quả phòng, chống tham nhũng với công tác đánh giá, khen thưởng, kỷ luật viên chức.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Đổi mới hình thức phổ biến pháp luật, kết hợp tuyên truyền trực tiếp với trực tuyến, tổ chức tọa đàm, hội thảo chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của viên chức.

2. Kiến nghị, đề xuất:

Không có.

Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng kính báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Đà Nẵng được biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Trần Công Tự

thanhnd5-31/10/2025 09:39:03-thanhnd5-thanhnd5-thanhnd5